

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH HÓA  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 09/3/2023

V/v “*Tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÓA, TỈNH LONG AN**

**- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Thúy Lành

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Bé

Ông Võ Thanh Trung

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Võ Thị Thanh Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An.

Ngày 09 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 124/2022/TLST-HNGĐ ngày 28/11/2022 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Võ Thị Tuyết N**, sinh năm 1985; Địa chỉ: Ấp 2, xã Tân Tây, huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An.

- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Quốc K**, sinh năm 1974; Địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn Thanh Hóa, huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\*Nguyên đơn – bà Võ Thị Tuyết N trình bày: Bà N và ông K tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã Tân Tây, huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An vào ngày 02/4/2013. Trong quá trình chung sống, vợ chồng có 02 người con chung tên Nguyễn Khánh Ngân, sinh ngày 09/11/2013 và Nguyễn Khánh Vy, sinh ngày 24/12/2015. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, tuy nhiên về sau thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu do tính tình hai bên không hợp nhau, vợ chồng thường xuyên cãi vã, tình cảm vợ chồng không còn hạnh

phúc. Nay, bà N nhận thấy mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không thể hàn gắn, bà N không còn tình cảm với ông K nên yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về hôn nhân: Bà N yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Quốc K.

- Về con chung: Bà N yêu cầu được quyền nuôi dưỡng Nguyễn Khánh Ngân, sinh ngày 09/11/2013 và Nguyễn Khánh Vy, sinh ngày 24/12/2015. Yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Ngân và Vy hiện đang sống với bà N.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\*Bị đơn – ông Nguyễn Quốc K đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, không có văn bản trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của bà N.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn. Bị đơn Nguyễn Quốc K có địa chỉ tại huyện Thanh Hóa. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An.

[2] Về hôn nhân giữa bà N và ông K: Bà N yêu cầu ly hôn với ông K với lý do vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn. Ông K không chăm lo cho cuộc sống gia đình. Ông K thường xuyên có lời nói, hành động làm tổn thương nghiêm trọng đối với bà N. Hiện nay vợ chồng không có sự quan tâm chăm sóc lẫn nhau, bà N không còn tình cảm với chồng. Ông K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, không có ý kiến trình bày về yêu cầu của bà N. Như vậy, ông K không có thiện chí hàn gắn hôn nhân. Bà N yêu cầu ly hôn là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về con chung: Bà N cung cấp giấy khai sinh con Nguyễn Khánh Ngân, sinh ngày 09/11/2013 và Nguyễn Khánh Vy, sinh ngày 24/12/2015 là con chung của bà N và ông K. Bà N yêu cầu được trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật đến khi con đủ 18 tuổi. Xét thấy, ông K không có ý kiến về việc nuôi con. Mặt khác, hai con Khánh Ngân và Khánh Vy hiện đang sống với bà N, có đề nghị được tiếp tục sống với mẹ nên yêu cầu tiếp tục nuôi con của bà N được chấp nhận.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con, bà N yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật đến khi con đủ 18 tuổi. Ông K không có ý kiến gì về việc cấp dưỡng nuôi con. Ông K không phải là người trực tiếp nuôi con nên phải cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với quy định của pháp luật. Xét thấy, với thu nhập bình quân và mức sống

tối thiểu ở địa phương, mức cấp dưỡng 1.000.000 đồng/con là phù hợp với điều kiện hoàn cảnh của ông K nên chấp nhận mức cấp dưỡng 1.000.000 đồng/tháng/con.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Bà N không yêu cầu giải quyết. Ông K không có ý kiến trình bày nên không đề cập trong vụ án này.

[6] Về án phí: Bà N phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, ông K phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con sung vào công quỹ Nhà nước theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 28, 35, 39 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 84, 85 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Tuyết N.

1.1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Võ Thị Tuyết N đối với ông Nguyễn Quốc K.

1.2. Về con chung: Giao con Nguyễn Khánh Ngân, sinh ngày 09/11/2013 và Nguyễn Khánh Vy, sinh ngày 24/12/2015 cho bà Võ Thị Tuyết N trực tiếp nuôi dưỡng (con hiện đang sống với bà N). Ông Nguyễn Quốc K cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng/một con. Thời gian cấp dưỡng từ 01/4/2023 đến khi các con đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung: Tòa án không xem xét trong vụ án này.

2. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông Nguyễn Quốc K phải nộp 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Bà Võ Thị Tuyết N phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Khấu trừ số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí bà

N đã nộp theo biên lai số 0011248 ngày 28 tháng 11 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hóa sang thi hành án phí. Bà N không phải nộp thêm.

**3. Về quyền kháng cáo:** Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

**4. Về việc thi hành án:** Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hoá;
- UBND TT Thanh Hóa, huyện Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ TẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thị Thúy Lành**